

**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 125/2011/NĐ-CP

*Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2011*

**NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định về trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị,  
tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định về vị trí, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và hoạt động đối với trường của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân được quy định tại Điều 2 của Nghị định này.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Nghị định này áp dụng đối với các học viện, trường, trung tâm thuộc, trực thuộc: Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ; Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội; Tỉnh ủy, Thành ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Huyện ủy, Quận ủy, Thành ủy, Thị ủy và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; các học viện, trường, trung tâm thuộc các cấp quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, công nhân viên công an nhân dân và bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý nhà nước về nhiệm vụ, kiến thức quốc phòng, an ninh (sau đây gọi chung là trường đào tạo, bồi dưỡng).

2. Các trường quy định tại khoản 1 Điều này khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép hoạt động giáo dục và thực hiện chương trình giáo dục đề cấp văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân thì thực hiện theo các quy định của pháp luật về giáo dục đối với chương trình giáo dục tương ứng.

3. Các cơ sở giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên khi được thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng, công nhân viên công an nhân dân thì tuân thủ các quy định có liên quan của Nghị định này.

### **Điều 3. Vị trí của trường đào tạo, bồi dưỡng**

1. Trường đào tạo, bồi dưỡng của tổ chức chính trị là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ; Tỉnh ủy, Thành ủy và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Huyện ủy, Quận ủy, Thành ủy, Thị ủy và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Trường đào tạo, bồi dưỡng của cơ quan nhà nước là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc, trực thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; Tòa án nhân dân tối cao; Kiểm toán Nhà nước.

3. Trường đào tạo, bồi dưỡng của tổ chức chính trị - xã hội là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội.

4. Trường đào tạo, bồi dưỡng của lực lượng vũ trang nhân dân là tổ chức vũ trang thuộc, trực thuộc các cấp quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của trường đào tạo, bồi dưỡng**

1. Trường đào tạo, bồi dưỡng có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động khác theo mục tiêu, chương trình đào tạo, bồi dưỡng do cấp có thẩm quyền giao; cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định.

b) Tổ chức nghiên cứu khoa học; tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, phát triển lý luận làm cơ sở khoa học phục vụ công tác hoạch định đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước; tham gia giải quyết những vấn đề về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương và đất nước.

c) Thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

d) Các nhiệm vụ và quyền hạn khác do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp hoặc Thủ trưởng cơ quan chủ quản (đối với lực lượng vũ trang) của trường quy định theo quy định của pháp luật.

2. Người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp hoặc Thủ trưởng cơ quan chủ quản (đối với lực lượng vũ trang) trường đào tạo, bồi dưỡng quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của trường đào tạo, bồi dưỡng.

### **Điều 5. Nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng**

1. Nội dung, hình thức đào tạo, bồi dưỡng do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp hoặc Thủ trưởng cơ quan chủ quản (đối với lực lượng vũ trang) trường đào tạo, bồi dưỡng quy định theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền quản lý chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

2. Giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng do Hiệu trưởng (hoặc Giám đốc) trường đào tạo, bồi dưỡng lựa chọn theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền quản lý chương trình đào tạo, bồi dưỡng hoặc tổ chức biên soạn, trình cơ quan có thẩm quyền quản lý chương trình đào tạo, bồi dưỡng thẩm định, phê duyệt.

### **Điều 6. Hình thức công nhận tốt nghiệp cấp học, trình độ đào tạo, hoàn thành chương trình đào tạo, bồi dưỡng**

1. Hiệu trưởng (hoặc Giám đốc) trường đào tạo, bồi dưỡng cấp cho người học bằng tốt nghiệp sau khi tốt nghiệp cấp học, trình độ đào tạo, chứng chỉ sau khi hoàn thành một chương trình đào tạo, bồi dưỡng.

2. Mẫu bằng tốt nghiệp và việc quản lý bằng tốt nghiệp thực hiện theo quy định tại các quy chế văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

Mẫu chứng chỉ và việc quản lý chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp hoặc Thủ trưởng cơ quan chủ quản (đối với lực lượng vũ trang) trường đào tạo, bồi dưỡng thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền quản lý chương trình đào tạo, bồi dưỡng.